

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản quặng vàng gốc tại khu vực Minh Lương thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016, được bổ sung một số điều tại Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong Hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 762/GP-BTNMT ngày 26 tháng 4 năm 2011, được gia hạn tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 2915/GP-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai khai thác quặng vàng gốc bằng phương pháp hầm lò tại khu vực Minh Lương thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai;*

*Căn cứ ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại Công văn số 3589/UBND-KT ngày 03 tháng 8 năm 2021, ý kiến về các vấn đề liên quan đến khu vực đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản quặng vàng gốc tại khu vực Minh Lương;*

*Trên cơ sở Biên bản Phiên họp ngày 27 tháng 8 năm 2021 (của Hội đồng Thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản) thẩm định Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản quặng vàng gốc tại khu vực Minh Lương thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai;*

*Xét Đơn đề nghị phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản quặng vàng gốc tại khu vực Minh Lương thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai của*

*Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai; Văn bản số 01/GT-VLC ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai về việc giải trình, hoàn thiện hồ sơ và Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản quặng vàng gốc tại khu vực Minh Lương thuộc xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Đề án) theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 762/GP-BTNMT ngày 26 tháng 4 năm 2011, được gia hạn tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 2915/GP-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai, do Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng công nghiệp Mỏ luyện kim thành lập với các nội dung cơ bản sau đây:

### **1. Mục đích đóng cửa mỏ:**

- Để thanh lý tài nguyên khoáng sản thuộc phân diện tích đã khai thác (đến thời điểm đóng cửa mỏ), tổ chức bảo vệ tài nguyên khoáng sản còn lại chưa khai thác; đưa các công trình khai thác, công trình phụ trợ và bãi thải về trạng thái an toàn; cải tạo, phục hồi môi trường đối với các khu vực đã kết thúc khai thác và không sử dụng đất.

- Hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với Giấy phép khai thác khoáng sản hết hạn, làm cơ sở xem xét việc cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Công văn: số 469/TB-VPCP ngày 24 tháng 12 năm 2018, số 9024/VPCP-V.I ngày 04 tháng 11 năm 2020, số 2730/VPCP-V.I ngày 22 tháng 4 năm 2021 và số 7618/VPCP-V.I ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý sau thanh tra công tác quản lý, khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**2. Diện tích khu vực đóng cửa mỏ:** 112,0 ha (một trăm mười hai hecta), thuộc tờ bản đồ tỷ lệ 1:50.000 số hiệu F-48-41-C (hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105°, múi chiếu 6°) có tọa độ các điểm khép góc tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

**3. Khối lượng đóng cửa mỏ:** Thực hiện theo Đề án đã được Hội đồng Thẩm định đề án đóng cửa mỏ của Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định và thông qua (Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này).

**4. Thời gian thực hiện Đề án:** 03 tháng, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực (Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này).

**5. Đơn vị thực hiện Đề án:** Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai.

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai có trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ khối lượng của từng hạng mục công việc theo tiến độ nêu trong Đề án đã được phê duyệt kèm theo Quyết định này.

2. Bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện đầy đủ công tác quan trắc môi trường trong quá trình thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật liên quan.

3. Báo cáo bằng văn bản gửi Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam khi hoàn thành toàn bộ khối lượng của Đề án để tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

4. Thực hiện thủ tục đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản quặng vàng gốc tại khu vực Minh Lương sau khi Đề án đã được Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kiểm tra, nghiệm thu theo quy định.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung trong Đề án.

**Điều 3.** Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Môi trường, các cơ quan có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai để kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện Đề án; xác nhận hoàn trả tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật bảo vệ môi trường sau khi Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai hoàn thành các nội dung nêu trong Đề án theo quy định của pháp luật về khoáng sản, bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

**Điều 4.** Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai có trách nhiệm:

Chỉ đạo các cơ quan có liên quan của Tỉnh giám sát quá trình thực hiện công tác đóng cửa mỏ của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai; kịp thời ngăn chặn và xử lý nếu có hiện tượng khai thác khoáng sản trong khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản. Giải quyết các thủ tục có liên quan để công tác đóng cửa mỏ thực hiện đúng khối lượng và tiến độ nêu trong Đề án đã được phê duyệt.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Giám đốc Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- BT. Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Cty CP Vàng Lào Cai;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Tổng cục Môi trường;
- Sở TN&MT tỉnh Lào Cai;
- Lưu: VT, HS, KSMB, KS (MT.15).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Quý Kiên**

**Phụ lục I**

**TỌA ĐỘ RANH GIỚI KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN  
QUẶNG VÀNG GỐC TẠI KHU VỰC MINH LƯƠNG THUỘC XÃ  
MINH LƯƠNG, HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

<b>Điểm góc</b>	<b>Toạ độ Hệ VN-2000</b> <i>(Kinh tuyến trực 105°, múi chiếu 6°)</i>	
	<b>X (m)</b>	<b>Y (m)</b>
I	2435 542	400 183
II-1	2435 542	400 531
II-2	2435 336	400 827
II- 3	2434 385	401 013
II-4	2434 272	400 779
II-5	2433 997	400 813
II-6	2433 743	401 142
III	2433 510	401 190
IV	2433 700	400 540
V	2434 105	400 360
<b>Diện tích: 112,0 ha</b>		

**Phụ lục II**

**BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN KHU VỰC KHAI THÁC QUẶNG VÀNG  
GÓC BẰNG PHƯƠNG PHÁP HÀM LÒ TẠI MỎ VÀNG MINH LƯƠNG  
THUỘC XÃ MINH LƯƠNG, HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

<b>TT</b>	<b>Tên công việc</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Khối lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Đưa các công trình về trạng thái an toàn</b>			
<b>A</b>	<b>Nạo vét, san gạt khu vực phía trước các cửa lò</b>	m <sup>3</sup>	<b>24,9</b>	
1	LX105	m <sup>3</sup>	3,4	
2	LC572	m <sup>3</sup>	1,9	
3	LX10B	m <sup>3</sup>	2,6	
4	LX10B -1	m <sup>3</sup>	1,1	
5	LX108	m <sup>3</sup>	2,0	
6	L41	m <sup>3</sup>	0,5	
7	LX81	m <sup>3</sup>	1,8	
8	LX82	m <sup>3</sup>	1,4	
9	LX19.5	m <sup>3</sup>	4,8	
10	LX81-3	m <sup>3</sup>	2,6	
11	L.33	m <sup>3</sup>	1,4	
12	LX109	m <sup>3</sup>	1,4	
<b>B</b>	<b>Khu hồ thải quặng đuôi</b>		<b>15.598,8</b>	
1	Nạo vét mương thoát nước	m <sup>3</sup>	265,4	
2	San gạt khu hồ thải	m <sup>3</sup>	15.333,4	
<b>Tổng thời gian thực hiện: 03 tháng</b>				